

Số: 33/TB-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 08 tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai Quyết định Dự toán ngân sách cấp mua sắm thiết bị đợt 1 cấp năm 2024 tại Trường Tiểu học Hồng Thái Đông

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/06/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-THHTĐ ngày 02/01/2024 của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-PGD ngày 30/01/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc phê duyệt Dự toán ngân sách cấp mua sắm thiết bị đợt 1 năm 2024 cho Trường Tiểu học Hồng Thái Đông năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 102 /QĐ-THHTĐ ngày 08/05/2023 của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc ban hành công bố công khai Quyết định Dự toán ngân sách cấp mua sắm thiết bị đợt 1 năm 2024 cho Trường Tiểu học Hồng Thái Đông năm 2024;

Trường Tiểu học Hồng Thái Đông thông báo Dự toán ngân sách mua sắm thiết bị đợt 1 năm 2024 của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông cụ thể như sau:

- Thời gian công khai: 30 ngày (Từ ngày 08/05/2024 đến ngày 08/06/2024)
- Địa điểm công khai: Bảng thông báo của nhà trường.

Trên đây là thông báo công khai Dự toán ngân sách mua sắm thiết bị đợt 1 năm 2024 của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông.

Nơi nhận:

- CBGV-NV;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đương Thị Thúy Hằng

Số: 118/QĐ-PGDĐT

Đông Triều, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2024

TRƯỜNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Đông Triều về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3833/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Công văn số 42/STC-QLNS ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh về việc cấp bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu dự toán năm 2024 đợt 1 (50%) cho các địa phương;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2024 của UBND thị xã về việc phê duyệt điều chỉnh nhu cầu mua sắm vật tư, trang thiết bị dạy học theo chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn thị xã năm 2024; Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của UBND thị xã về việc phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách thị xã năm 2024;

Căn cứ Công văn số 19/TCKH ngày 15/01/2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Đông Triều về việc thẩm định dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2024;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách thị xã năm 2024 từ nguồn trợ cấp có mục tiêu của tỉnh, cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc thực hiện mua sắm thiết bị theo Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018. Với tổng kinh phí là: 2.705.303.929 đồng (Viết bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm linh lăm triệu, ba trăm linh ba nghìn, chín trăm hai mươi chín đồng).

Trong đó:

1. Khối Tiểu học: 649.444.200 đồng

2. Khối THCS: 2.055.859.729 đồng

(Chi tiết có phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao Hiệu trưởng các nhà trường chịu trách nhiệm toàn diện về các chi phí liên quan; quản lý và sử dụng nguồn vốn kinh phí được cấp theo đúng chế độ chính sách, thanh quyết toán đúng quy định pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo tiết kiệm, không gây lãng phí, thất thoát, không lợi ích nhóm, sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ; tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Bộ phận Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Phòng TC-KH, KBNN (P/h);
- Lưu VT, KT PGD./.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Thanh Tâm

UBND THỊ XÃ ĐỒNG TRIỀU
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**PHỤ LỤC: PHÂN BỐ BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ NĂM 2024
PHỤC VỤ MUA SẮM THIẾT BỊ THEO CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018**

(Kèm theo Quyết định số 118/QĐ-PGD&ĐT ngày 30/01/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên cơ sở	Tổng kinh phí mua sắm thiết bị theo Chương trình GDPT 2018	Kinh phí thực hiện mua sắm thiết bị theo Chương trình GDPT 2018 cấp đợt 1 (50%)	Ghi chú
A	B	I	2	C
	Tổng cộng	5.410.607.857	2.705.303.929	
I	Khởi tiểu học	1.298.888.400	649.444.200	
1	Trường Tiểu học Kim Đồng	53.092.000	26.546.000	
2	Trường Tiểu học Đức Chính	240.109.000	120.054.500	
3	Trường Tiểu học Hưng Đạo	119.947.000	59.973.500	
4	Trường Tiểu học Xuân Sơn	82.399.000	41.199.500	
5	Trường Tiểu học Kim Sơn	3.800.000	1.900.000	
6	Trường Tiểu học Quyết Thắng	7.111.000	3.555.500	
7	Trường Tiểu học Vĩnh Khê	7.600.000	3.800.000	
8	Trường Tiểu học Mạo Khê A	44.193.000	22.096.500	
9	Trường Tiểu học Mạo Khê B	2.230.000	1.115.000	
10	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ	7.641.000	3.820.500	
11	Trường Tiểu học Trảng An	19.550.000	9.775.000	
12	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	38.365.000	19.182.500	
13	Trường Tiểu học Yên Thọ	24.880.000	12.440.000	
14	Trường Tiểu học Hoàng Quế	58.902.000	29.451.000	
15	Trường Tiểu học Bình Dương	42.430.000	21.215.000	
16	Trường Tiểu học Nguyễn Huệ	12.542.000	6.271.000	
17	Trường Tiểu học Thủy An	132.610.000	66.305.000	
18	Trường Tiểu học An Sinh	57.148.000	28.574.000	
19	Trường Tiểu học Bình Khê	32.825.000	16.412.500	
20	Trường Tiểu học Yên Đức	5.290.000	2.645.000	
21	Trường Tiểu học Hồng Thái Tây	98.050.400	49.025.200	
22	Trường Tiểu học Hồng Thái Đông	10.280.000	5.140.000	
23	Trường Tiểu học Việt Dân	112.336.000	56.168.000	
24	Trường Tiểu học Tân Việt	13.694.000	6.847.000	
25	Trường Tiểu học Trảng Lương	71.864.000	35.932.000	

TT	Tên cơ sở	Tổng kinh phí mua sắm thiết bị theo Chương trình GDPT 2018	Kinh phí thực hiện mua sắm thiết bị theo Chương trình GDPT 2018 cấp đợt 1 (50%)	Ghi chú
A	B	I	2	C
II	Khối THCS	4.111.719.457	2.055.859.729	
1	Trường THCS Nguyễn Du	67.345.640	33.672.820	
2	Trường THCS Đức Chính	84.393.640	42.196.820	
3	Trường THCS Hưng Đạo	358.209.360	179.104.680	
4	Trường THCS Xuân Sơn	96.434.410	48.217.205	
5	Trường THCS Kim Sơn	77.967.000	38.983.500	
6	Trường THCS Mạo Khê I	119.137.640	59.568.820	
7	Trường THCS Mạo Khê II	155.820.600	77.910.300	
8	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	492.714.640	246.357.320	
9	Trường THCS Trảng An	510.642.640	255.321.320	
10	Trường THCS Lê Hồng Phong	230.634.410	115.317.205	
11	Trường THCS Yên Thọ	111.449.180	55.724.590	
12	Trường THCS Hoàng Quế	77.057.200	38.528.600	
13	Trường THCS Bình Dương	37.552.080	18.776.040	
14	Trường THCS Nguyễn Huệ	51.343.000	25.671.500	
15	Trường THCS Thuỷ An	101.392.640	50.696.320	
16	Trường THCS An Sinh	72.036.000	36.018.000	
17	Trường THCS Bình Khê	986.733.437	493.366.719	
18	Trường THCS Yên Đức	27.397.000	13.698.500	
19	Trường THCS Hồng Thái Tây	21.772.000	10.886.000	
20	Trường THCS Hồng Thái Đông	67.345.640	33.672.820	
21	Trường THCS Việt Dân	87.180.540	43.590.270	
22	Trường THCS Tân Việt	83.516.640	41.758.320	
23	Trường THCS Trảng Lương	193.644.120	96.822.060	